

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1. Giới thiệu chung về dự án, gói thầu:

- Tên gói thầu: Gói số 04: Thu gom rác, quét đường phố và Vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt từ điểm tập kết đến nhà máy xử lý rác

- Thuộc dự án: Cung cấp Dịch vụ sự nghiệp công; sản phẩm, dịch vụ sự nghiệp công trên địa bàn phường Bình Khê năm 2026

- Địa điểm thực hiện: Các khu vực thuộc địa bàn phường Bình Khê, tỉnh Quảng Ninh. Cụ thể như sau:

STT	Tên khu vực, tuyến đường	Vị trí bản đồ
A	Thu gom thủ công chất thải khác còn lại từ hộ gia đình, cá nhân tại đường, phố đến điểm tập kết	
1	Từ đường tàu đến công cao	https://maps.app.goo.gl/dmFZjktuqxb5QGJ78
B	Thu gom thủ công chất thải khác còn lại từ hộ gia đình, cá nhân trong ngõ xóm, ngách, hẻm đến điểm tập kết	
1	Khu hạ 1	
1.1	Đoạn từ cổng làng hạ 1 đến nhà văn hóa khu hạ 1	https://maps.app.goo.gl/qwVJGbbDzuyaCQQk9
1.2	Từ đường 186 đến nhà ông sáu	https://maps.app.goo.gl/YJmqFaUsACvyDYDB9
2	Khu hạ 2	
2.1	Đường giếng chợ	https://maps.app.goo.gl/DZDAHtTqpBwGkozq7
2.2	Từ đường 186 bờ đập chùa Quỳnh Lâm	https://maps.app.goo.gl/As4adp2fJNVNsnp9A
2.3	Từ Nhà văn hóa đến UBND	https://maps.app.goo.gl/P5GFP291gQJ9m8Cz8

STT	Tên khu vực, tuyến đường	Vị trí bản đồ
	phường Tràng An cũ	
3	Khu Thượng 2	
3.1	Từ đường 186 vào UBND tràng an cũ	https://maps.app.goo.gl/5uv9X1a5Qq2qkAMb7
3.2	Tuyến đường Thương mại	https://maps.app.goo.gl/Aas5YW2gr6pc2A5J8
3.3	Tuyến đường từ 186 đến ngã 3 cột điện đen	https://maps.app.goo.gl/QRoDxAhtkpBh1erq9
4	Khu Thượng 1	
4.1	Từ đường 186 đến ngã 3 nhà ông bề	https://maps.app.goo.gl/z5MPHCLsXxCeuXM5A
4.2	Từ đường 186 đến nhà bà Duyên	https://maps.app.goo.gl/UjsTiMPzfg6AWwuB7
5	Khu Tràng Bảng 2	
5.1	Từ đường 186 đến ngã 3 giao với đường nhà ông đại	https://maps.app.goo.gl/xV3XaDzK5s9hxSrBA
5.2	Tuyến đường hàng cau	https://maps.app.goo.gl/9GK4ZUHuowjsSKX79
5.3	Tuyến đường nhà ông Hưởng	https://maps.app.goo.gl/X3S94eqZaVeKBfbV8
6	Khu Tràng Bảng 1	
6.1	Từ 186 vào xóm	https://maps.app.goo.gl/dSsNRfih4KwX8sDs5
6.2	Đoạn đường xóm	https://maps.app.goo.gl/KfkCYSGBBYghYSYF7
7	Khu Trại Thông	
7.1	Từ công làng giáp đường 186	https://maps.app.goo.gl/VKUhQgA6SaWphaX5A
7.2	Đoạn đường xóm	https://maps.app.goo.gl/CZPbaRwbJmrm2N8s9
8	Khu Trại Mới A	
8.1	Tuyến từ đường 186 ra cầu Máng	https://maps.app.goo.gl/foSEZDXsFjSw3KY69
8.2	Đoạn đường xóm	https://maps.app.goo.gl/bKQFqaTeRd9XMqGo7
8.2	Từ đường 186 đến nhà văn hóa khu	https://maps.app.goo.gl/B9toqreSnzLsAduL8

STT	Tên khu vực, tuyến đường	Vị trí bản đồ
C	Quét, gom rác đường phố bằng thủ công, quét đường	
1	Từ đường tàu đến cổng cao	https://maps.app.goo.gl/dmFZjktuqxb5QGJ78

- Thời gian thực hiện: 365 ngày liên tục kể từ ngày bàn giao công việc theo hợp đồng. Nhà thầu phải duy trì công việc thường xuyên, liên tục, không gián đoạn trong toàn bộ thời gian thực hiện gói thầu. Toàn bộ các hạng mục công việc được thực hiện đúng tần suất, tiến độ và yêu cầu kỹ thuật quy định trong E-HSMT.

2. Mục tiêu công việc:

Hoạt động dịch vụ công ích góp phần phục vụ nhu cầu chung, thiết yếu của xã hội: Phục vụ đời sống của nhân dân, đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn giao thông, bảo vệ kết cấu đường bộ, hạn chế tối đa các hư hỏng xảy ra trên tuyến, đảm bảo cảnh quan đô thị “xanh - sạch - đẹp”.

3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

3.1 Quy trình kỹ thuật cho từng công tác

3.1.1 Thu gom thủ công chất thải khác còn lại từ hộ gia đình, cá nhân đến điểm tập kết

a. Công tác chuẩn bị

- Bố trí người lao động thu gom thủ công chất thải rắn sinh hoạt từ hộ gia đình, cá nhân đến điểm tập kết;
- Chuẩn bị dụng cụ bảo hộ lao động (quần, áo, giày, ủng, mũ, găng tay, khẩu trang,...), thiết bị báo hiệu, chổi, xẻng và các dụng cụ lao động cần thiết khác;
- Kiểm tra phương tiện thu gom thủ công và các thiết bị cần thiết khác đáp ứng các yêu cầu về an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường theo quy định.

b. Thu gom thủ công chất thải rắn sinh hoạt từ hộ gia đình, cá nhân

- Di chuyển phương tiện thu gom từ điểm tập kết hoặc điểm lưu giữ phương tiện đến vị trí thu gom theo lịch trình được phân công, dùng phương tiện, báo hiệu thời điểm thu gom chất thải rắn sinh hoạt tới các hộ gia đình, cá nhân;
- Hỗ trợ, hướng dẫn hộ gia đình, cá nhân bỏ chất thải rắn sinh hoạt vào đúng vị trí trên phương tiện thu gom; có thể từ chổi tiếp nhận chất thải không phân loại, không sử dụng bao bì, thùng chứa theo quy định của chính quyền địa phương hoặc giao chất thải không đúng chủng loại theo lịch trình đã công bố; vệ sinh vị trí thu gom trước khi di chuyển đến vị trí thu gom tiếp theo;
- Thu gom chất thải rắn sinh hoạt cho đến khi đạt tải trọng hoặc thể tích lưu chứa tối đa của phương tiện thu gom; di chuyển về điểm tập kết; hỗ trợ chuyển chất thải rắn sinh hoạt từ phương tiện thu gom lên phương tiện vận chuyển; che phủ phương tiện thu gom trong quá trình chờ chuyển chất thải rắn sinh hoạt lên phương tiện vận chuyển;
- Tiếp tục thu gom chất thải rắn sinh hoạt theo quy trình kỹ thuật tại khoản này cho đến hết ca làm việc.

c. Kết thúc ca làm việc

- Di chuyển phương tiện thu gom, dụng cụ lao động về điểm tập kết hoặc điểm lưu giữ phương tiện;
- Kiểm tra, vệ sinh, tập kết phương tiện thu gom, dụng cụ lao động vào vị trí quy định và bàn giao cho ca làm việc tiếp theo;
- Tổng hợp số chuyến thu gom chất thải rắn sinh hoạt trong ca làm việc; các hộ gia đình, cá nhân không phân loại, bỏ chất thải vào bao bì, thùng chứa đúng quy định, giao chất thải rắn sinh hoạt không đúng chủng loại theo lịch trình đã công bố; kịp thời phản ánh đến người có thẩm quyền trong đơn vị công tác để có biện pháp xử lý, quản lý theo quy định.

3.1.2 Quét, gom rác đường phố bằng thủ công

a) Công tác chuẩn bị

- Bố trí người lao động quét, thu gom chất thải rắn đường phố theo địa bàn được giao.
- Chuẩn bị dụng cụ bảo hộ lao động (quần, áo, giày, ủng, mũ, găng tay, khẩu trang...), chổi, xẻng và các dụng cụ lao động cần thiết khác.

- Kiểm tra phương tiện thu gom thủ công và các thiết bị cần thiết khác đáp ứng các yêu cầu về an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường theo quy định.

b) Quét, thu gom thủ công chất thải rắn đường phố trên địa bàn được giao

- Cảnh giới, đảm bảo an toàn giao thông trong khi tác nghiệp;

- Đi dọc hai bên phố, làm sạch đường, hè phố (nhặt chất thải rắn vụn phát sinh trên đường), thu gom vào thùng thu chứa chất thải rắn; Lừa chiều gió, quét thứ tự từ trong làn đường vào phía vỉa, chiều rộng bằng 2m tính từ mép ngoài rãnh nước dưới đường, khi quét từ chổi nhất nọ, nhất kia để sạch rác. Khi quét từ khoảng 8 đến 10m quay lại từ chổi, miết gờ vỉa và vụn rác, đất thành đồng sát gờ vỉa. Đối với các tuyến đường có xe ô tô đỗ dưới lòng đường, sử dụng chổi quét sâu vào gầm xe, làm sạch khu vực xung quanh xe. Quét nước ứ đọng trên đường (nếu có).

- Thu gom chất thải rắn đã được gom thành đồng (trước đó) trên đường phố, vỉa hè. Hót xúc chất thải rắn, cát bụi vào phương tiện thu gom. Thu gom chất thải đến khi đạt tải trọng hoặc thể tích lưu chứa tối đa của phương tiện thu gom; di chuyển về địa điểm tập kết chất thải rắn; hỗ trợ chuyển chất thải rắn từ phương tiện thu gom sang xe chuyên dùng; che phủ phương tiện thu gom trong quá trình chờ chuyển chất thải rắn lên phương tiện vận chuyển. Dọn sạch chất thải rắn tại các điểm tập kết khi chuyển chất thải rắn sang xe chuyên dùng.

- Tiếp tục thực hiện quét, thu gom chất thải rắn theo quy trình kỹ thuật cho đến hết ca làm việc.

c) Kết thúc ca làm việc:

- Di chuyển phương tiện thu gom, dụng cụ lao động về điểm tập kết hoặc điểm lưu giữ phương tiện;

- Tổng hợp thông tin thực hiện công việc trong ca làm việc. Kiểm tra, vệ sinh, tập kết phương tiện thu gom, dụng cụ lao động vào vị trí quy định và bàn giao cho ca làm việc tiếp theo.

3.1.3 Vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt từ điểm tập kết đến cơ sở tiếp nhận, xử lý

a) Công tác chuẩn bị

- Bố trí người lao động chuyển chất thải rắn sinh hoạt từ điểm tập kết lên phương tiện vận chuyển; người lao động điều khiển phương tiện vận chuyển;

- Chuẩn bị dụng cụ bảo hộ lao động (quần, áo, giày, ủng, mũ, găng tay, khẩu trang,...), biển cảnh báo, chổi, xẻng và các dụng cụ lao động cần thiết khác;

- Kiểm tra phương tiện vận chuyển (xe cuốn ép, xe ô tô tải, xe ô tô tải thùng rời hoặc phương tiện vận chuyển khác) đáp ứng các yêu cầu về an toàn kỹ thuật, an toàn giao thông vận tải và bảo vệ môi trường theo quy định.

b) Vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt từ điểm tập kết đến cơ sở tiếp nhận

- Di chuyển phương tiện vận chuyển từ điểm lưu giữ phương tiện đến điểm tập kết chất thải rắn sinh hoạt theo lịch trình được phân công; dừng phương tiện, phát tín hiệu dừng đỗ; đặt biển cảnh báo đảm bảo an toàn giao thông;

- Chuyển chất thải từ điểm tập kết lên phương tiện vận chuyển; trường hợp sử dụng xe ô tô tải thùng rời, thực hiện chuyển thùng chứa rỗng xuống điểm tập kết và tiếp nhận thùng chứa chất thải lên phương tiện vận chuyển. Thu gom chất

thải rắn sinh hoạt rơi vãi tại điểm tập kết; phun chế phẩm khử mùi lên bề mặt chất thải trong trường hợp cần thiết trước khi di chuyển đến điểm tập kết tiếp theo. Thu gom theo lịch trình phân công đến khi đạt tải trọng của phương tiện vận chuyển;

- Di chuyển phương tiện vận chuyển đến cơ sở tiếp nhận theo lịch trình, phù hợp với kế hoạch tiếp nhận chất thải của cơ sở tiếp nhận; qua trạm cân khi vào và ra khỏi cơ sở tiếp nhận để xác định khối lượng chất thải rắn sinh hoạt; xuất trình lệnh vận chuyển; nhận phiếu cân giao nhận chất thải; chuyển giao chất thải và nước rỉ rác (nếu có) vào đúng vị trí theo hướng dẫn của nhân viên cơ sở tiếp nhận; qua trạm rửa xe để đảm bảo vệ sinh môi trường trước khi ra khỏi cơ sở tiếp nhận;

- Tiếp tục di chuyển phương tiện vận chuyển theo quy trình kỹ thuật tại khoản này cho đến hết ca làm việc.

c) Vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt từ trạm trung chuyển đến cơ sở xử lý

- Di chuyển phương tiện vận chuyển từ điểm lưu giữ phương tiện đến trạm trung chuyển theo lịch trình;

- Di chuyển phương tiện vận chuyển qua trạm cân khi vào và ra khỏi trạm trung chuyển để xác định khối lượng chất thải rắn sinh hoạt; nhận phiếu cân giao nhận chất thải; di chuyển phương tiện vận chuyển đến vị trí tiếp nhận chất thải theo quy định của trạm trung chuyển;

- Tiếp nhận chất thải cho đến khi đạt tải trọng của phương tiện vận chuyển; trường hợp sử dụng xe ô tô tải thùng rời, thực hiện chuyển thùng chứa rỗng xuống trạm trung chuyển và tiếp nhận thùng chứa chất thải lên phương tiện vận chuyển. Di chuyển phương tiện vận chuyển qua trạm rửa xe để đảm bảo vệ sinh môi trường trước khi ra khỏi trạm trung chuyển;

- Di chuyển phương tiện đến cơ sở xử lý theo lịch trình, phù hợp với kế hoạch tiếp nhận chất thải của cơ sở tiếp nhận. Đi qua trạm cân khi vào và ra khỏi cơ sở xử lý để xác định khối lượng chất thải rắn sinh hoạt; xuất trình lệnh vận chuyển; nhận phiếu cân; chuyển giao chất thải và nước rỉ rác (nếu có) vào đúng vị trí theo quy định của cơ sở xử lý; qua trạm rửa xe để đảm bảo vệ sinh môi trường trước khi ra khỏi cơ sở xử lý;

- Tiếp tục di chuyển phương tiện vận chuyển theo quy trình nêu trên đến khi hết ca làm việc.

d) Kết thúc ca làm việc

- Di chuyển phương tiện vận chuyển về điểm lưu giữ phương tiện;

- Kiểm tra, vệ sinh, tập kết phương tiện vận chuyển, dụng cụ lao động vào vị trí quy định và bàn giao cho ca làm việc tiếp theo;

- Nộp phiếu cân giao nhận chất thải cho người có thẩm quyền trong đơn vị công tác;

- Tổng hợp số chuyến, khối lượng chất thải rắn sinh hoạt vận chuyển và chuyển giao trong ca làm việc; các điểm tập kết, trạm trung chuyển vận hành không đúng quy định về bảo vệ môi trường; kịp thời phản ánh đến người có thẩm quyền trong đơn vị công tác để có biện pháp xử lý, quản lý theo quy định.

3.2 Tần suất thực hiện các công tác của gói thầu

STT	Danh mục công tác	Đơn vị	Tần suất thực hiện
1	Thu gom thủ công chất thải khác còn lại từ hộ gia đình, cá nhân tại đường, phố đến điểm tập kết	1km	(3 lần/tuần), đan xen các tuyến đường
2	Thu gom thủ công chất thải khác còn lại từ hộ gia đình, cá nhân trong ngõ xóm, ngách, hẻm đến điểm tập kết	1km	(3 lần/tuần), đan xen các tuyến đường
3	Quét, gom rác đường phố bằng thủ công, quét đường	10.000m ²	(3 lần/tuần), đan xen các tuyến đường
4	Vận chuyển chất thải rắn khác còn lại từ điểm tập kết đến cơ sở tiếp nhận bằng xe cuốn ép	1 tấn rác	Hàng ngày

3.3 Yêu cầu về mức độ đáp ứng dịch vụ

a) Yêu cầu chung

Nhà thầu cần thực hiện các công tác của gói thầu theo đúng quy trình kỹ thuật, tần suất thực hiện như đã nêu ở mục 3.1 và 3.2.

Các công tác thu gom, quét rác, vận chuyển phải được triển khai theo lịch trình chặt chẽ, đúng tiêu chuẩn về môi trường.

Nhà thầu có trách nhiệm thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt của các đơn vị có khối lượng rác <300kg/ngày giống như việc thu gom, vận chuyển với các hộ dân có khối lượng rác thông thường.

Nhà thầu có trách nhiệm thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt của các ngõ xóm ngay cả khi số lượng các hộ dân của ngõ xóm đó không tham gia đầy đủ dịch vụ thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt

Việc thu gom và vận chuyển rác phải đảm bảo đúng quy định, tránh tình trạng gây ô nhiễm thứ cấp trong quá trình thực hiện. Nhà thầu thực hiện thu gom chất thải rắn sinh hoạt theo thời gian kế hoạch được chủ đầu tư ban hành, đảm bảo rác thải được thu gom hoàn toàn theo từng tuyến đường phố đúng hợp đồng và đúng giờ quy định.

b) Yêu cầu về thu giá dịch vụ

Nhà thầu có trách nhiệm thu giá dịch vụ vệ sinh môi trường của các hộ dân, cơ quan, tổ chức trong phạm vi địa bàn thực hiện gói thầu.

Mức giá cụ thể phải thu thực hiện theo chỉ tiêu và định mức được cơ quan có thẩm quyền ban hành. Chủ đầu tư sẽ thống nhất, thông báo mức giá phải thu để nhà thầu được biết và thực hiện.

Toàn bộ số thu từ giá thu gom, vận chuyển và giá xử lý rác trên địa bàn phường Bình Khê được bù trừ với phần giá thực hiện các hạng mục công việc trong hợp đồng ký kết và thực hiện nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước theo quy định hiện hành.

Chi phí để phục vụ cho việc thu giá dịch vụ vệ sinh môi trường là chi phí do nhà thầu tự chi trả. Nhà thầu chủ động phân bổ, tính toán chi phí thực hiện trong đơn giá dự thầu.

Khi thực hiện việc thu giá dịch vụ nhà thầu cần cung cấp đầy đủ hồ sơ minh chứng bao gồm: các tài liệu, hóa đơn, chứng từ liên quan đến chi phí phục vụ công tác thu giá dịch vụ để làm cơ sở cho việc thanh quyết toán.

c) Yêu cầu về phương tiện, thiết bị:

Sử dụng phương tiện cơ giới còn hoạt động tốt cho các công việc thu gom, vận chuyển. Các thiết bị phải đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật và được bảo trì thường xuyên để đảm bảo hiệu quả hoạt động. Các thiết bị tham gia giao thông phải đảm bảo đầy đủ đăng ký, đăng kiểm, kiểm định (nếu có) phù hợp với quy định hiện hành và còn hiệu lực.

Chuẩn bị đầy đủ số lượng xe gom rác đẩy tay để đáp ứng khối lượng thực hiện. Các xe gom rác đẩy tay, vận chuyển rác đảm bảo kín khít, hạn chế nước rác rỉ ra môi trường. Khi nước rác bị rò rỉ, gây ảnh hưởng đến môi trường phải có phương án, biện pháp khắc phục đảm bảo vệ sinh môi trường.

Nhà thầu phải sơn (hoặc dán đề can...) cho các xe gom rác đẩy tay theo màu sắc quy định khi địa phương, cơ quan chức năng có thẩm quyền triển khai thực hiện việc phân loại rác tại nguồn.

Tất cả các xe cơ giới chuyên dụng phải được lắp đặt camera hành trình kết nối 4G.

d) Yêu cầu về nhân lực

Nhà thầu phải bố trí đầy đủ nhân sự quản lý, kỹ thuật với số lượng tối thiểu theo danh mục yêu cầu về nhân sự chủ chốt của gói thầu.

Đội ngũ nhân lực lái máy, lao động phổ thông phải có kinh nghiệm trong các công việc vệ sinh môi trường và vận hành các thiết bị cơ giới liên quan.

Nhà thầu phải bố trí nhân công thường xuyên thực hiện đảm bảo vệ sinh sạch sẽ rãnh dọc, bó vỉa, hàm ếch mang cá đối với công tác duy trì vệ sinh đường phố, hè phố, ngõ xóm.

Phân bổ đủ số lượng nhân lực để đảm bảo tiến độ và chất lượng công việc trong suốt 365 ngày thực hiện.

e) Yêu cầu về an toàn lao động, vệ sinh môi trường

Nhà thầu phải tuân thủ các quy định về an toàn lao động đối với nhân viên và các bên tham gia.

Nhà thầu phải đảm bảo yêu cầu về bảo vệ môi trường trong thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt theo quy định tại Điều 4 Thông tư 35/2024/TT-BTNMT ngày 18/12/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Đảm bảo không gây ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường trong quá trình thực hiện gói thầu, bao gồm việc kiểm soát bụi, tiếng ồn và nguồn nước sử dụng;

Nhà thầu phải thường xuyên rửa, vệ sinh sạch sẽ nước rác rỉ, đọng tại các điểm tập rác để đảm bảo vệ sinh môi trường và mỹ quan đô thị.

Tại các điểm tập kết rác phải có cảnh báo đảm bảo an toàn giao thông theo quy định trong khi tập kết rác và khi chuyển rác lên xe ép rác.

f) Yêu cầu về đảm bảo an toàn giao thông:

Nhà thầu phải xây dựng kế hoạch chi tiết về đảm bảo an toàn giao thông trong suốt thời gian thực hiện công việc, bao gồm các biện pháp tổ chức giao thông tại khu vực thực hiện.

Tại các vị trí thực hiện (điểm tập kết rác, vị trí dừng đỗ xe chở rác, vị trí chuyển tải rác từ xe đẩy tay lên xe ép rác...) cần lắp đặt đầy đủ biển báo và thiết bị cảnh báo để đảm bảo an toàn cho người tham gia giao thông. Biển báo phải rõ ràng, đúng quy chuẩn và đặt ở vị trí dễ nhận thấy.

Trong trường hợp công việc ảnh hưởng đến lưu thông đường bộ, nhà thầu cần phối hợp với cơ quan chức năng để tổ chức phân luồng giao thông hợp lý, giảm thiểu tối đa tác động đến người dân và các phương tiện.

Nhân sự tham gia trực tiếp vào công việc phải được đào tạo về các quy định và biện pháp an toàn giao thông, nhằm đảm bảo tính an toàn trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Nhà thầu phải giám sát liên tục để đảm bảo các biện pháp an toàn giao thông được thực hiện đúng và hiệu quả. Việc kiểm tra thường xuyên giúp phát hiện kịp thời các nguy cơ tiềm ẩn và xử lý nhanh chóng.

Trong trường hợp xảy ra sự cố liên quan đến an toàn giao thông, nhà thầu cần có biện pháp ứng phó nhanh chóng, đảm bảo giảm thiểu hậu quả và nhanh chóng khôi phục tình trạng giao thông bình thường.

g) Yêu cầu về sửa chữa, khắc phục những hư hỏng do nhà thầu gây ra

Nhà thầu có trách nhiệm khắc phục ngay những hư hỏng, thiệt hại phát sinh do lỗi từ quá trình thực hiện công việc. Các hoạt động sửa chữa phải đảm bảo đúng tiêu chuẩn kỹ thuật và không làm ảnh hưởng đến tiến độ chung của gói thầu.

Mọi chi phí phát sinh liên quan đến việc sửa chữa, khắc phục lỗi phải do nhà thầu chịu trách nhiệm chi trả, đảm bảo không ảnh hưởng đến ngân sách của chủ đầu tư.

Việc sửa chữa, khắc phục phải được thực hiện nhanh chóng, đáp ứng yêu cầu về thời gian theo quy định của hợp đồng, nhằm giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường và cộng đồng.

Sau khi sửa chữa, các hạng mục phải được kiểm tra và nghiệm thu bởi các bên liên quan để đảm bảo đạt yêu cầu về chất lượng, an toàn và mỹ quan.

Nếu Nhà thầu không thực hiện quy định trên thì Chủ đầu tư được quyền trích khoản tiền thanh toán cho Nhà thầu và thuê đơn vị khác thực hiện để đảm bảo tiến độ thi công.

h) Yêu cầu về kiểm tra, giám sát chất lượng

- Nhà thầu phải xây dựng cơ cấu tổ chức và hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với quy mô, tính chất gói thầu; phân định rõ trách nhiệm của từng cá nhân, bộ phận, thành viên liên danh (nếu có).

- Lập kế hoạch, tiến độ và biện pháp thực hiện công việc; báo cáo chủ đầu tư để giám sát, theo dõi.

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra chất lượng công việc; ghi chép đầy đủ vào nhật ký hiện trường; lập hồ sơ lưu trữ tại công trường và văn phòng để chủ đầu tư hoặc cán bộ giám sát có thể kiểm tra bất kỳ lúc nào.

- Chủ đầu tư/cán bộ giám sát có quyền yêu cầu nhà thầu xử lý hoặc thực hiện lại các hạng mục không đạt yêu cầu; mọi chi phí phát sinh do thực hiện lại nhà thầu phải chịu.

- Nhà thầu phải kiểm tra, đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường tại hiện trường.

- Lập hồ sơ hoàn công, chuẩn bị tài liệu làm căn cứ nghiệm thu và gửi phiếu yêu cầu chủ đầu tư tổ chức nghiệm thu.

- Nhà thầu chịu trách nhiệm trước chủ đầu tư và pháp luật về chất lượng công việc; bồi thường thiệt hại nếu vi phạm hợp đồng, thực hiện gói thầu không đảm bảo chất lượng hoặc gây hư hỏng, ô nhiễm môi trường.

- Báo cáo định kỳ cho chủ đầu tư về tiến độ, chất lượng, khối lượng, an toàn lao động và vệ sinh môi trường theo yêu cầu.

4. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương này, gồm các phần như sau:

1. Giải pháp và phương pháp luận;
2. Kế hoạch công tác.

5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:

5.1 Kiểm tra, giám sát:

- Chủ đầu tư tổ chức kiểm tra, rà soát và giám sát chặt chẽ khối lượng, chất lượng công việc trong suốt quá trình thực hiện; đảm bảo an toàn, vệ sinh môi trường

và tiến độ. Ngoài giám sát của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, nhà thầu phải chấp hành giám sát cộng đồng và người dân.

- Công việc nào bị phản ứng tiêu cực từ người dân sẽ không được nghiệm thu cho đến khi nhà thầu khắc phục đạt yêu cầu và tạo sự hài lòng.

- Lực lượng giám sát thực hiện kiểm tra trực tiếp bằng quan sát, hình ảnh hoặc thăm dò ý kiến người dân qua phản ánh, kiến nghị. Kết quả kiểm tra phải được xác nhận bằng biên bản. Nếu phát hiện sự cố, lập biên bản và báo cáo cơ quan có thẩm quyền để xử lý. Khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác giám sát.

- Các nội dung về kiểm tra, giám sát, xử phạt, nghiệm thu và thanh toán phải được quy định cụ thể trong hợp đồng hoặc phụ lục hợp đồng để làm cơ sở thực hiện.

5.2 Nội dung nghiệm thu, thanh toán:

- Nghiệm thu theo ngày, tuần, tháng dựa trên hồ sơ, hợp đồng và kế hoạch đã được xác nhận.

- Nội dung nghiệm thu phải chi tiết cho từng công việc, hạng mục; thể hiện đầy đủ khối lượng, chất lượng và thông số kỹ thuật theo quy định.

- Hồ sơ nghiệm thu bao gồm:

- + Nhật ký thực hiện;

- + Biên bản thống nhất về việc phát sinh (nếu có);

- + Biên bản nghiệm thu theo lần/đợt hoặc theo vụ việc phát sinh;

- + Ảnh hiện trường trước–sau (đối với hạng mục chính và toàn bộ hạng mục phát sinh);

- + Bảng tổng hợp khối lượng hoàn thành và bảng tổng hợp giá trị đề nghị thanh toán;

- + Bản vẽ hoàn công.

- Thanh toán: Chủ đầu tư thực hiện thanh toán cho nhà thầu dựa trên hợp đồng, và các tài liệu của Hồ sơ nghiệm thu theo quy định ở trên. Thanh toán chỉ được thực hiện khi hồ sơ đầy đủ theo quy định và phù hợp tiến độ cấp vốn.